

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CỦA PHONG TRÀO

Từ đầu năm nay, Bộ chính trị ĐCS đã tiến hành một chiến dịch đàn áp cực kỳ hung bạo những người dân chủ trong nước để cô đê bẹp phong trào dân chủ đang lên. Trận khủng bố khốc liệt này đã làm cho phong trào thiệt hại nặng về nhân sự và tổ chức.

Lúc này, chúng ta cần bình tĩnh nhìn lại những thành tựu và thiếu sót của phong trào trong thời gian qua, đánh giá tình hình phong trào hiện nay để hoạch định một hướng đi đúng đắn cho tương lai. Việc làm này rất cần thiết, trước hết, để ổn định “lòng người”, cố kết hàng ngũ dân chủ, chuẩn bị cho những cuộc đấu tranh tiếp theo.

Thành tựu đáng quý

Để đánh giá đúng những thành tựu và thiếu sót của phong trào dân chủ trong mấy năm qua, nên nhắc lại những diễn biến chính trong vài năm gần đây.

Hẳn là mọi người còn nhớ từ đầu năm 2005, phong trào bị đê nặng bởi tâm trạng chán chường trước sự chia rẽ nhau nặng nề vì những xung đột cá nhân giữa một số nhà dân chủ có tiếng trong nước. Còn vào cuối năm 2005, khi cụ Hoàng Minh Chính tuyên bố tại Hoa Kỳ việc thành lập “Phong trào Dân chủ Việt Nam”, thì sự kiện đó đã làm cho nhiều người dân chủ trong và ngoài nước bàng hoàng, ngao ngán. Trong tình hình đó, chỉ có rất ít người tin tưởng là lực lượng dân chủ sẽ xuất hiện từ những hạt giống năng động nhất trong giới trẻ do nhu cầu bức thiết từ quần chúng bên dưới và chính lực lượng này sẽ đẩy phong trào tiến lên.

Và quả đúng như vậy, phong trào dân chủ đã đâm chồi từ bên dưới và bật phát qua những cuộc đấu tranh rầm rộ của công nhân, nông dân và dân oan. Cần đánh giá cao hành động tự phát, rất gan dạ của nhóm Nguyễn Tấn Hoàn, khi họ gửi bản “Yêu sách 8 điểm của công nhân đòi quyền lao động” lên cơ quan lãnh đạo cao cấp của CHXHCNVN (18.02.2006). Và cuối tháng 10 năm 2006, cũng chính nhóm này đã tự đứng ra thành lập «Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông Việt Nam». «Hiện tượng Nguyễn Tấn Hoàn» có tính giáo huấn cho những người dân chủ chúng ta. Nhân thể nói thêm, ĐCS rất nhạy cảm, biết ngay rằng nhóm Nguyễn Tấn Hoàn là mối nguy lớn đối với chế độ toàn trị của họ, nên đôn đánh khốc liệt trước tiên đã giáng xuống nhóm này.

Tiếp sau “Yêu sách... » nói trên, xuất hiện “Lời Kêu gọi cho Quyền Tự do Thông tin Ngôn luận” (của bốn Linh mục Chân Tín, Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi và Nguyễn Hữu Giải), “Lời Kêu gọi cho Quyền thành lập và hoạt động đảng phái tại Việt Nam” (của 116 người), và cuối cùng là “Tuyên Ngôn Tự Do Dân Chủ 2006” (của 118 người). Trên sáu mươi năm qua, dưới chế độ độc tài toàn trị của ĐCS, chưa hề có một tuyên ngôn nào đặt vấn đề đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền một cách rõ ràng, dứt khoát như “Tuyên Ngôn 2006” này. Vượt qua muôn

và trở ngại, nhờ sự hoạt động năng nổ của nhiều người, nhất là Linh mục Nguyễn Văn Lý, “Tuyên Ngôn 2006” đã nhanh chóng đi vào quần chúng, thu nhận được trên 2300 chữ ký của người trong nước ở khắp các tỉnh thành và hàng chục nghìn chữ ký ở hải ngoại, gây một tiếng vang lớn trong công luận.

Để hiểu là những người lãnh đạo phong trào “Tuyên Ngôn 2006”, sau này gọi là “Khối 8406”, đã tự đặt cho mình mục tiêu: đến trước hội nghị thượng đỉnh APEC, trước trò «đảng cử dân bầu» quốc hội năm 2007, phải làm được một số việc rất căn bản là sớm ra lời kêu gọi và vận động tẩy chay cuộc bầu cử quốc hội độc đảng, cho ra mắt bán nguyệt san “Tự Do Ngôn Luận” mà không xin phép, hình thành một tập hợp rộng rãi những người dân chủ trong nước là “Khối 8406”, cho ra đời một chính đảng phi cộng sản là Đảng Thăng Tiên Việt Nam và cố sức vận động thành lập một mặt trận dân chủ có tên gọi là “Liên Minh Dân Chủ Nhân Quyền Việt Nam”. Nhờ những cố gắng rất lớn họ đã thực hiện được những việc đề ra. Đó là những thành tựu đáng quý.

Khuyết điểm và yếu kém

Tuy vậy, chúng ta cần nhận rõ những khuyết điểm và yếu kém của phong trào để rút ra những bài học cho sau này. Dĩ nhiên, trong một thời gian rất ngắn mà phải làm một khối lượng công việc lớn như vậy thì khó tránh được sự vội vã, hấp tấp, thiếu cân nhắc. Hơn nữa, vì phong trào có tính chất bột phát, bùng nổ, mà những người lãnh đạo không chuẩn bị đầy đủ và không kịp tạo được cơ sở vững chắc cho phong trào. Khách quan mà nói, thiếu sót này một phần do nhiều người lãnh đạo và cốt cán dân chủ bị chính quyền toàn trị bao vây, quản chế ngặt nghèo nên họ khó đi sâu vào đại chúng công nhân, nông dân, dân oan đang sôi sục đấu tranh để xây dựng cơ sở tổ chức làm nòng cốt cho phong trào.

Nhưng, điều quan trọng cần nói nhất, là vì thiếu kinh nghiệm, ngay từ đầu họ đã không xác định được một đường lối tổ chức và hoạt động thích hợp với điều kiện của một chế độ độc tài toàn trị cực kỳ hung bạo. Lẽ ra, mọi người phải hiểu rằng dưới chế độ độc tài toàn trị, muốn cho phong trào tồn tại bền vững thì về tổ chức cũng như hoạt động phải luôn luôn khéo léo phối hợp mặt bí mật và mặt công khai. Đặc biệt là trong thời gian đầu, cần chú trọng đến mặt bí mật nhiều hơn, và chỉ dần dần đưa một bộ phận ra công khai khi có điều kiện. Và trong mọi trường hợp phải luôn luôn giữ một bộ phận bí mật để đề phòng mọi bất trắc. Đảng này, rất nhiều khi anh chị em ta đã làm ngược lại! Nên khi kẻ cầm quyền khủng bố tàn bạo thì khó duy trì được cơ sở. Các hoạt động viên của phong trào không được huấn luyện về công tác bí mật nghiêm ngặt, nên đã hoạt động quá lộ liễu, coi thường mọi nguyên tắc bí mật. Chẳng hạn, tại những cuộc hội luận công khai trên diễn đàn Paltalk, nhiều khi anh chị em ta rủ nhau tham gia đông đảo, công khai danh tính không chút dè dặt, trong lúc đó thì bọn mật vụ tha hồ làm... «sổ đen»! Sai lầm về đường lối tổ chức và hoạt động đã làm cho phong trào phải trả giá nặng nề là một bài học đáng ghi nhớ nhất.

Phát biểu bi quan, quá trớn

Đáng tiếc là, sau trận đàn áp vừa qua, vài tác giả dân chủ vội vã viết – và viết công khai trên các cơ quan truyền thông – nhiều lời phê phán nặng nề mà thiếu xây dựng, thiếu khách quan và không chính xác đối với phong trào trong nước và một số người lãnh đạo phong trào. Người ta chỉ thấy mặt sai lầm, thiếu sót, lờ đi mặt thành tựu. Rồi lại đưa ra nhiều nhận định rất bi quan: «... ra đời một cách hấp tấp rồi tàn lụi nhanh chóng...», «lực lượng dân chủ ở trong nước như đã tan tác», «khí thế đấu tranh trong nước đã xẹp xuống, người này bỏ cuộc, người kia đào thoát», «phần khởi nguồn chỗ cho thất vọng»..., họ vô tình gieo rắc thêm hoang mang, sợ sệt trong quần chúng và làm cho kẻ cầm quyền khoái trá, vì có được thêm «lượn cứ» đề hù dọa dân chúng.

Bảo rằng «lực lượng dân chủ như đã tan tác», thế sao vẫn có những người dân chủ hay có cảm tình với dân chủ tiếp tục biểu lộ lòng kiên cường của họ? Chẳng hạn như anh Phan Văn Trội được toà án mời đến làm nhân chứng trong vụ xử hai luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân hôm 11. 05.2007, anh xin phát biểu ý kiến, mà không được nói, thế là ngay hôm sau anh đã viết bài tường thuật phiên toà xử bất công và tỏ thái độ công khai phản đối cường quyền. Hay cô Nguyễn Thị Bảo Phương, bắt chấp vòng vây dày đặc của công an, mật vụ, vẫn mang bánh mì đến tiếp tế cho dân oan đang biểu tình khiếu kiện trước Văn phòng 2 Quốc hội tại Sài Gòn hôm 06.06 vừa qua, cô còn dùng điện thoại để tường thuật về cuộc biểu tình của dân oan, sau đó lại vào dịch vụ Internet thì bị công an bắt giữ và đánh đập dã man. Đó là không kể đến hàng chục gương mặt dân chủ vẫn còn tiếp tục đấu tranh công khai hay thầm lặng, không kể đến những tập san dân chủ vẫn tiếp tục ra đều đặn và các tổ chức dân chủ vẫn thường lên tiếng... Bảo rằng «khí thế đấu tranh đã xẹp xuống», thế sao vẫn còn sục sôi hàng chục cuộc đình công đông đảo của người lao động khắp ba miền, hàng chục cuộc biểu tình của dân oan ở Hà Nội và Sài Gòn, đặc biệt là cuộc biểu tình khiếu kiện chủ yếu của nông dân ở các tỉnh thành Tiền Giang, An Giang, Kiên Giang, Bình Dương, Bình Phước, Mỹ Tho, Bến Tre, Long An, Bà Rịa, Vũng Tàu, v. v... – một cuộc biểu tình đông đảo và kéo dài chưa từng thấy dưới chế độ toàn trị của ĐCS?

Sau trận đàn áp phong trào dân chủ, có tác giả khi nhìn ra ngoài nước chỉ thấy: «hải ngoại chỉ biểu lộ được một sự phẫn nộ bất lực»... «mọi chính quyền, trừ Hoa Kỳ, đều đã không có phản ứng. Chính Hoa Kỳ cũng đã chỉ phản ứng một cách rất chùng mịch»... «Báo chí và các cơ quan truyền thông cũng chỉ dành cho đợt đàn áp này một sự chú ý rất tương đối. Thế giới đang có những quan tâm khác», v.v... Kỳ lạ là tác giả này không thấy một điều rõ rệt là: chưa bao giờ hành vi của kẻ cầm quyền đàn áp phong trào dân chủ nước ta đã dấy lên một đợt phản đối mạnh mẽ như lần này. Chính phủ và chính giới nhiều nước, như Hoa Kỳ, Canada, Úc châu và Âu châu đều lên tiếng. Tổng thống Bush đã nhiều lần phát biểu ủng hộ những người bất đồng chính kiến Việt Nam và đã gặp gỡ đại diện các tổ chức dân chủ Việt Nam. Công đồng người Việt ở Hoa Kỳ đã hoạt động rất năng động trong dịp Chủ tịch Nguyễn Minh Triết đến Hoa Kỳ. Và mới đây (12.07), Quốc hội châu Âu

đã ra nghị quyết riêng về Việt Nam sau những vụ đàn áp phong trào dân chủ. Đó là sự ủng hộ lớn lao đối với phong trào dân chủ nước ta!

Quan hệ «trong - ngoài»

Chắc độc giả còn nhớ, nhiều năm trước, chúng ta khao khát thiết lập mối quan hệ tốt giữa «trong - ngoài» để tiến tới sự phối hợp hay hiệp đồng đấu tranh giữa «trong - ngoài». Sau bao nhiêu cố gắng vượt qua mọi ngăn trở của kẻ cầm quyền, ngày nay chúng ta đã thiết lập được mối quan hệ tốt đẹp đó và phong trào đấu tranh trong nước có được sự hỗ trợ về mặt tinh thần và vật chất rất lớn của hải ngoại. Thế mà sau trận đàn áp có vài tác giả lại khẳng định dường như phong trào trong nước là do sự xúi giục, sự chỉ đạo trực tiếp của các lực lượng hải ngoại! Đây là khẳng định sai lầm, vô trách nhiệm và rất tai hại: trước hết, vì nó không đúng sự thật, sau nữa, vì nó coi khinh lực lượng dân chủ trong nước, nhất là lớp trẻ đang vươn lên, cuối cùng, vì nó chỉ làm lợi cho kẻ cầm quyền toàn trị có cơ để hù dọa người dân trong nước và có cơ để đàn áp phong trào! Xin độc giả xem lại những câu: “... Sự háo hức đặt hy vọng vào một chuyện chẳng có gì chắc chắn như vậy tố giác một tâm trạng tuyệt vọng sẵn sàng bám víu vào bất cứ gì có hình dạng của một cái phao”... «... Nguyễn Văn Lý, và Nguyễn Văn Đài ở Hà Nội, đã là những nạn nhân của cách hoạt động của đối lập tại hải ngoại: không chuẩn bị lực lượng rồi đến khi thấy tình thế có vẻ thuận lợi thì cố gắng nắm lấy cơ hội một cách vội vã và vận dụng quá sức anh em trong nước trong một cuộc thi đua xô bồ xem ai làm trước, ai lên tiếng trước, ai thông báo đầu tiên những «tin khẩn», ai gây được tiếng vang nhiều nhất...», hay một tác giả khác đã viết: «... các anh em dân chủ trẻ trong nước thì không còn biết tin ai, nghe ai nên đành nghe và làm theo sự chỉ đạo trực tiếp từ bên ngoài. Từ đây phong trào không hướng vào bề sâu mà thúc dục nhau diêu vũ dương oai, khiêu khích công an, thách đố chính quyền ...»! Thiết tưởng không cần phải bình luận nhiều về những lời phát biểu như vậy!

Cộng đồng người Việt hải ngoại

Trong lúc Cộng đồng người Việt hải ngoại đang cố gắng vươn lên làm chỗ dựa cho phong trào trong nước thì có tác giả đưa ra những nhận xét rất sai lệch: «Cộng đồng người Việt hải ngoại tại Hoa Kỳ và các nước phương Tây đến từ miền Nam, sau khi chế độ Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ... Khối người thoát ra được nước ngoài là một khối người rã hàng, đầy căm thù và tuyệt vọng; trong thâm tâm đại đa số đã chọn hẳn một quê hương mới. Trong hoàn cảnh đó đấu tranh chỉ là để biểu lộ và trút bớt sự căm thù đang sục sôi trong lòng chứ không phải để giành thắng lợi. Cuộc đấu tranh vì vậy không khác gì một cuộc lên đồng, những người được ủng hộ nhất là những người tỏ ra táo bạo nhất, lên đồng hay nhất, gây được ảo tưởng mạnh nhất...»! Người ta đã cố tình nhắm mắt trước tấm lòng yêu nước, yêu tự do của cả một khối đông đảo người Việt xót xa cho số phận dân mình trong nước còn bị mất tự do dưới chế độ toàn trị của ĐCS, đã và đang cố gắng góp sức mình vào đại cuộc: đem lại tự do, dân chủ và nhân quyền cho dân tộc. Thật là những lời lẽ bừa bãi, vô trách nhiệm!

Khối 8406

Có tác giả nhận định rằng: *«Đáng lẽ nó phải dừng lại ở mức độ một bản tuyên ngôn dân chủ, như thế cũng là quý báu lắm rồi, nhưng người ta bắt nó phải làm một việc mà nó không thể làm: trở thành một tổ chức và hơn thế nữa một tổ chức mẹ của nhiều tổ chức khác. Người ta cố tình không phân biệt một bản tuyên ngôn với một tổ chức, những người chỉ ký tên ủng hộ một bản tuyên ngôn và những người dán thân trong một tổ chức».*

Theo chúng tôi, việc ra đời của Khối 8406 là một nhu cầu khách quan bắt buộc phải làm để duy trì và phát triển thắng lợi sau khi «Tuyên Ngôn 2006» được công bố, vì thế không thể coi việc ra đời của Khối 8406 là việc làm hấp tấp, càng không thể bảo là *«người ta cố tình không phân biệt một bản tuyên ngôn với một tổ chức»*. Và lại, Khối 8406 chỉ là một tập hợp rộng rãi, nhưng không có Khối 8406 thì làm sao lấy được chữ ký của trên 2300 người trong điều kiện rất khó khăn dưới chế độ cực quyền? làm sao và lấy danh nghĩa gì để giao tiếp với các tổ chức quốc tế và các chính khách trên thế giới? làm sao tiếp cận được với báo chí thế giới và công luận quốc tế?

Về đường lối, chiến lược

Những người dân chủ đều nhất trí coi «bất bạo động» là phương châm cho mọi hành động của mình. Nghĩa là, mọi hoạt động không nhằm tới vũ trang đấu tranh, vũ trang khởi nghĩa mà chủ yếu nhằm tới việc vận động quần chúng, giáo dục đại chúng ý thức dân chủ, tự do để đại chúng đứng lên đấu tranh cho quyền lợi và nhân quyền của mình. **Đấu tranh bất bạo động thì chỉ có thể dựa vào sức mạnh của quần chúng mà thôi. Và chỉ có sức mạnh của quần chúng mới làm áp lực được cho giới cầm quyền phải chuyển hoá hay đổi thay chế độ độc tài toàn trị.** Cố nhiên, để tạo được sức mạnh của quần chúng, những người dân chủ phải kiên trì vận động, tổ chức và giáo dục quần chúng. Đây là một việc cực kỳ gian khổ, khó khăn và lâu dài – trong tình hình đại đa số người dân trong nước còn sợ sệt và hết sức thờ ơ với việc đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền.

Song, khi nói đấu tranh bất bạo động thì đừng nghĩ rằng đó sẽ chỉ là những cuộc đấu tranh ôn hoà, không có những cuộc đấu tranh vô cùng quyết liệt, căng thẳng. Trái lại, trong cuộc đấu tranh bất bạo động có khi phải dùng đến những hình thức rất quyết liệt, như biểu tình, tổng đình công, tổng bãi khoá, bãi thị, thậm chí bất tuân lệnh, có khi phải kéo dài nhiều ngày, nhiều tháng, có khi phải hy sinh thân mạng... thế mới làm cho kẻ cầm quyền phải lùi bước, nếu không chịu lùi bước thì phe cầm quyền sẽ bị khủng hoảng trầm trọng, thậm chí sụp đổ. Những người lãnh đạo phong trào cần phải hình dung và chuẩn bị tinh thần cho những cuộc đấu tranh như vậy trong tương lai khi thời cơ đến.

Thế nhưng, có tác giả lại khẳng định: ... *«Cuộc đấu tranh cho dân chủ vì vậy không phải là một cuộc xung đột thù địch một mất một còn mà phải là một cuộc đối đầu*

hòa bình - ít nhất là hòa bình đơn phương từ phe dân chủ - giữa dự án dân chủ và dự án cộng sản». Một tác giả khác giải thích thêm quan điểm trên: «**Đây phải là cuộc tranh đấu để mời gọi tất cả mọi người đặc biệt là những người cộng sản cùng tham gia vào cuộc chơi dân chủ, cùng chấp nhận luật chơi dân chủ.** (tác giả đó nhấn mạnh – nmc) Vì vậy chiến lược của cuộc tranh đấu này không phải là tìm cách hạ bệ và lãng nhục nhau mà phải là cuộc tranh đấu của mời gọi, của đối thoại và thuyết phục, của tinh thần hoà giải, của tôn kính... ». Luận điểm này nghe thật «lãng mạn», như một «cảnh điền viên» êm đềm và ru ngủ, nhưng nó cực kỳ nguy hiểm! Chúng ta đấu tranh với giai cấp cầm quyền cộng sản (xin nhấn mạnh: với giai cấp cầm quyền cộng sản) – là lớp người dày xéo dân tộc ta đã trên 60 năm – để giành cho được tự do, dân chủ và nhân quyền, là những báu vật mà giai cấp này đã tước đoạt của dân ta. Thế mà cuộc đấu tranh này «không phải là một cuộc xung đột thù địch một mất một còn», thì làm sao giành được những điều mà dân ta hằng khao khát? Bằng một «cuộc chơi dân chủ» ư? Bằng cách đối lập dân chủ cứ van xin tự do, dân chủ, còn giai cấp cầm quyền cộng sản cứ tùy ý ban phát chẳng? Nếu không một mất một còn thì cả hai cùng vui vẻ tồn tại chẳng? Nếu chế độ độc tài đảng trị còn, thì chúng ta sẽ giành được cái gì? Tự do, dân chủ và nhân quyền ư? Cái luận điểm: «*mà phải là một cuộc đối đầu hòa bình - ít nhất là hòa bình đơn phương từ phe dân chủ - giữa dự án dân chủ và dự án cộng sản*» có nghĩa là gì? Xin hỏi, ban lãnh đạo ĐCS có cho phép chúng ta đối đầu hoà bình hay không? họ có thêm «*cùng tham gia vào cuộc chơi dân chủ*» không? Mà nếu không, thì chúng ta «*chơi*» với ai? «*đối đầu hòa bình*» với ai? Còn «*ít nhất là hoà bình đơn phương từ phe dân chủ*» nghĩa là thế nào? Đối đầu «*giữa dự án dân chủ và dự án cộng sản*» là thế nào? Mập mờ và đầy ảo tưởng! Quan điểm này có thể dẫn đến hành động thoả hiệp với giai cấp cầm quyền cộng sản dễ như chơi!

Lực lượng đấu tranh trong nước là chủ yếu

Khi nói lực lượng đấu tranh trong nước là chủ yếu, lực lượng đấu tranh ngoài nước là hỗ trợ, chính là theo cái tinh thần dựa vào sức mạnh của quần chúng để làm áp lực cho giới cầm quyền nhằm chuyển hoá hay đổi thay chế độ độc tài toàn trị. Phải có quan niệm rõ ràng như vậy để không y lại vào lực lượng đấu tranh ở ngoài nước, mà ngay từ đầu phải tập trung xây dựng lực lượng quần chúng trong nước. Thế mà có tác giả lại viết: «*...phải khẩn cấp từ bỏ ngôn ngữ giả dối là quốc nội là chủ lực, hải ngoại chỉ có vai trò yểm trợ. Lập luận này rất sai trong giai đoạn này. Từ lúc nào và ở đâu trong một cuộc tranh đấu công khai người ta có thể độc đáo đến nỗi chọn đặt bộ chỉ huy ở địa điểm hoàn toàn do đối phương kiểm soát? Từ lúc nào và ở đâu người ta có thể đặt vào địa vị lãnh đạo những người mà địch có thể bắt giam hoặc thủ tiêu bất cứ lúc nào?*». Nếu nói về việc đặt «*bộ chỉ huy*» ở hải ngoại hay ở trong nước, thì cách lập luận đó có thể chấp nhận được, ít nhất trong thời kỳ sơ khởi của phong trào, nhưng trước sau thì cũng phải tìm cách chuyển «*bộ chỉ huy*» về hoạt động bí mật ở trong nước. Nhưng việc «*bộ chỉ huy*» «*đóng đô*» ở đâu khác hẳn với nhận thức, quan niệm lực lượng đấu tranh trong nước là chủ yếu, lực lượng đấu tranh ngoài nước là hỗ trợ. Hai điều này không giống nhau, không phải là một, không thể đồng nhất, không thể lẫn lộn. Dù giai đoạn trước hay giai

đoạn sau thì chúng ta vẫn phải đặc biệt lo việc xây dựng lực lượng đấu tranh trong nước, coi đó là lực lượng chính, nghĩa là lực lượng đối đầu thường trực với giai cấp cầm quyền, và xét cho cùng, lực lượng này sẽ có tính quyết định để giành thắng lợi cuối cùng khi thời cơ đến. Vì thế chúng ta phải ra sức xây dựng và phát triển lực lượng đấu tranh trong nước. Đây là một nhận thức nghiêm chỉnh, đúng đắn, có tính chiến lược, chứ không phải là «ngôn ngữ giả dối». Việc đặt cơ quan lãnh đạo phong trào ở đâu chỉ là một việc cụ thể, một quyết định có tính nhất thời chứ đâu phải là một chủ trương, một đường lối chiến lược lâu dài?

«Chuyện dài» nước Nga

Sau khi khẳng định «*phải loại bỏ kịch bản lật đổ*», tác giả kia đã nêu ra luận điểm: «... Và lại chúng ta cũng sẽ không thay thế được tất cả guồng máy nhà nước. Một chính quyền dân chủ trong tương lai vẫn phải duy trì toàn bộ quân đội, công an, bộ máy hành chính hiện có, chỉ khác ở chỗ vạch ra những mục tiêu mới, đem lại một tinh thần mới, những giá trị mới, một cách tổ chức và làm việc mới...». Quan điểm này cũng thật là nguy hiểm! Khẳng định như thế là chưa hiểu rõ bản chất của «bộ máy chuyên chính» của ĐCS, một đảng xuất thân từ «lò» Marx-Lenin-Stalin-Mao. Cái «bộ máy chuyên chính» này, thực chất là «chuyên chính vô sản» của ĐCS, nếu không được chính quyền dân chủ mới ra đời cải tổ toàn bộ thì trước sau gì nó cũng sẽ chống lại – hoặc ngấm ngấm, hoặc công khai – chính quyền dân chủ. Có nhiên, mức độ cải tổ triệt để được đến đâu còn tùy theo tương quan lực lượng giữa chính quyền dân chủ và giai cấp cầm quyền cộng sản đã bị thất thế hay bị lật đổ. Điều này hiện nay chưa thể nói trước được, nhưng những người dân chủ phải nắm vững cái cốt lõi, cái tinh thần là «cải tổ toàn bộ», chứ không phải «*duy trì toàn bộ*».

Xin mọi người chớ vội quên bài học đau đớn của phong trào dân chủ ở nước Nga. Chính vì những người đứng đầu nhà nước dân chủ của Nga, sau khi chế độ cộng sản sụp đổ ở Liên Xô hồi tháng 8 năm 1991, đã không có thái độ dứt khoát đối với Xô-viết Tối cao (quốc hội) cộng sản, bộ máy hành chính cũ, quân đội và công an cũ của cộng sản, đã không cải tổ mạnh mẽ mà duy trì gần như toàn bộ bộ máy hành chính, quân đội, công an cũ, do đó đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho việc dân chủ hoá nước Nga bị trục trặc trong nhiều năm, làm cho đất nước và xã hội Nga không ổn định trong một thời gian dài, thậm chí có khi đã phải xung đột vũ trang (năm 1993, suýt nữa thì xảy ra nội chiến) giữa chính quyền dân chủ và phe đối lập nấp dưới lá cờ của Xô-viết Tối cao với trên 90% là quan chức, cán bộ cộng sản... Tình trạng nghiêm trọng đó là do sự phá hoại ngấm của các dân biểu cũ, quan chức cũ, tức là giới nomenklatura cũ. Hậu quả của sai lầm nói trên là nước Nga hiện nay đang quay trở lại chế độ toàn trị, tuy rằng không phải của cộng sản như trước mà của giới mật vụ và quan liêu cũ. Ngày nay, những thành quả dân chủ trong những năm đầu của chính quyền dân chủ đang dần dần mất hết: không còn tự do bầu cử, tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do biểu tình, v.v... theo đúng nghĩa nữa. Thất bại này là một bài học có tính giáo huấn lớn cho chúng ta!

Nói thế, không có nghĩa là những người dân chủ chủ trương khi nắm được chính quyền sẽ không sử dụng các chuyên gia của bộ máy nhà nước cũ. Trái lại, họ phải quý trọng và sử dụng các chuyên gia cũ. Nhưng – xin nhấn mạnh – nếu không cải tổ toàn bộ quân đội, công an, bộ máy hành chính của chế độ cũ, mà chỉ *«vạch ra những mục tiêu mới, đem lại một tinh thần mới, những giá trị mới, một cách tổ chức và làm việc mới»* thì chắc chắn sẽ không có ai thực hiện những điều «mới» có thể là rất hay ho mà các nhà dân chủ sẽ vạch ra cả đâu! Một lẽ giản đơn là vì tầng lớp cầm quyền (nomenklatura) «cũ», các cán bộ «cũ» của quân đội, công an và bộ máy hành chính «cũ» không muốn thực hiện những cái «mới» do các nhà dân chủ vạch ra, vì họ quá quen với «bộ máy chuyên chính» cũ, quá quen với phong cách làm việc cộng sản. Đó là chưa nói đến sự thật này: nhiều người «cũ» vẫn còn luyện tiếc «bộ máy chuyên chính» cộng sản «cũ» và ước mong nó phục hồi trở lại.

Gửi trứng cho ác

Về mặt chiến lược, cũng nên nhắc đến một số nhà lý luận dân chủ chủ trương rằng: theo truyền thống Việt Nam, việc chuyển hoá hay thay đổi chế độ hiện tồn chỉ có thể thực hiện được nhờ cơ quan lãnh đạo, tức là ban lãnh đạo ĐCS. Quan điểm này cũng như luận điểm trên đều không thấy được bản chất của ĐCSVN, là đảng không muốn và không bao giờ có khả năng chuyển hoá hay đổi thay chế độ độc tài toàn trị thành chế độ dân chủ đích thực, đa nguyên đa đảng cả. Vì sao? Vì bản chất của ĐCS là trái ngược, là chống lại dân chủ đích thực. ĐCS chỉ chấp nhận vai trò lãnh đạo độc tôn của ĐCS mà thôi, chỉ bám vào “chuyên chính vô sản” để tồn tại, thế thì làm sao thực hiện được dân chủ đa nguyên đa đảng? Vì thế quan điểm này có khác gì “gửi trứng cho ác”?

Các phần tử cấp tiến trong ĐCS

Những người dân chủ tự đặt cho mình nhiệm vụ phải ra sức tranh thủ và tìm mọi cách phối hợp hành động với các phần tử cấp tiến trong ĐCS để cùng đấu tranh cho việc dân chủ hoá. Vì trên thực tế, trong hàng ngũ của đảng có rất nhiều người cộng sản thực tâm yêu nước, và nhận thức cũng như tâm trạng của họ có thể chuyển biến để trở thành những người dân chủ và cùng đứng với chúng ta trong một mặt trận dân chủ chung. Dưới chế độ toàn trị của ĐCS, vai trò của các phần tử cấp tiến trong đảng rất lớn trong việc chuyển hoá hoặc đổi thay chế độ.

Tuy nhiên, sự tranh thủ và phối hợp hành động với các phần tử cấp tiến trong ĐCS cũng phải theo những nguyên tắc nhất định. Chẳng hạn, phải dựa trên việc làm chứ không phải trên lời nói của họ để xác định họ có phải là cấp tiến hay không, chứ không thể làm «tùm lum», không thể «vồn vã», «săn đón» quá đáng khi “người ta” chưa tỏ ra tí gì là “cấp tiến” cả. Một nguyên tắc nữa là phối hợp hành động với các phần tử cấp tiến trong ĐCS, nhưng những người dân chủ phải luôn luôn giữ tính độc lập về lập trường, đường lối và tổ chức của mình. Có nhiên, có thể có những nhân nhượng lẫn nhau, nhưng không thể thoả hiệp trong lập trường và quan điểm. Và vân vân...

Theo chúng tôi nhận xét, vừa qua, anh chị em dân chủ trong và ngoài nước thường “roi” vào hai thái cực ngược nhau:

a/ một số người nặng về mặt đả kích ĐCS nói chung, mà không phân biệt giới lãnh đạo cộng sản với các đảng viên bình thường, hoặc đả kích lãnh đạo bằng những lời lẽ nặng nề, “khó nghe”, có thể gây sự phản ứng tiêu cực ngay cả trong số đông những người cộng sản bình thường, mà những người này có nhiều khả năng chuyên hoá sang phía dân chủ. Thái cực này khó được lòng của dân chúng còn mơ hồ trong nhận thức chính trị. Xu hướng này thấy rõ ở nhiều tác giả ngoài nước và một vài tác giả trong nước;

b/ một số người – phần nhiều ở trong nước – thì trái lại, nặng về mặt môn trớn, vuốt ve giới lãnh đạo cộng sản, nhất là với vài nhân vật lãnh đạo cao cấp cũ nay đã hồi hưu có đôi lời nói bóng gió “có vẻ dân chủ”. Vừa qua, ông Võ Văn Kiệt đã phát biểu vài lời «có vẻ cấp tiến», thế là có người đã vội xếp ông ta vào hàng những người dân chủ, có người đã bênh vực, “chạy tội” cho ông Kiệt bảo rằng ông ta đã không tán thành nghị định 31/CP, dù chính tay ông đã ký nghị định đó và cho đến nay ông cũng không hề có một lời phê phán nào về cái nghị định độc ác mà ông đã ký. Gần đây hơn, sau khi Chủ tịch Nguyễn Minh Triết và Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng vừa cùng Bộ chính trị quyết định một trận đàn áp phong trào dân chủ cực kỳ khốc liệt, bỏ tù hàng chục chiến sĩ dân chủ của chúng ta, và hai ông này ra hải ngoại đến đâu cũng được đồng bào Việt Nam hải ngoại «dàn chào» nhiệt liệt đến nỗi phải lượn cửa hậu mà đi, thế mà, tiếc thay, có nhà dân chủ trong nước đã vội vã tuyên bố ra thế giới là sẵn sàng bắt tay ông Triết và ông Dũng, coi như các ông này đã là lực lượng cấp tiến trong ĐCS, trong lúc các ông chưa có một biểu hiện nào rõ rệt của sự «cấp tiến» cả.

Có thể là đang có sự phân hoá nào đó trong ban lãnh đạo ĐCS, nhưng phải chờ sự biểu hiện cụ thể, chứ không nên chỉ dựa trên suy đoán, nhất là suy đoán của các nhà báo ngoại quốc là những người không sát thực tế Việt Nam lại thích đoán mò và hay cường điệu! Hơn nữa, nếu quả thật có một vài người cấp tiến nào đó trong ban lãnh đạo cao cấp mới xuất hiện thật, thì sự vồn vã, sẵn đón của các nhà dân chủ chắc gì họ đã thích, chắc gì đã có lợi cho họ.

Tranh chấp nội bộ ĐCS

Có nhiên, để thực hiện sách lược đúng đắn thì những người dân chủ phải có cái nhìn sâu sắc để nhận thấy những nứt rạn trong giới cầm quyền. Gần đây, có tác giả đã đưa ra một vài nhận định khó chấp nhận. Ông ấy đã viết khi phân tích tình hình nội bộ của ĐCS: «*Những tranh chấp phe phái trong nội bộ đảng cộng sản kể như đã chấm dứt. Phe Lê Đức Anh - Đỗ Mười đã thắng. Những người cầm đầu đảng và nhà nước hiện nay đều thân với hai ông này. Những người chống lại hai ông Mười, Anh chỉ còn rất ít và đều già yếu...*». Không đúng như thế! Thực tế thì những tranh chấp phe phái trong nội bộ ĐCS vẫn còn. Đó là những tranh chấp về quyền lợi và quyền lực, những khác biệt nho nhỏ (chưa hẳn là va chạm, xung đột) về đường lối. Thường thì những tranh chấp hay những khác biệt này bị giấu kín nên tưởng chừng như chúng không còn nữa. Chúng ta cần thấy rõ và đánh giá đúng

mức độ của những tranh chấp này để tìm cách khai thác. Tuy nhiên, một điều cần nhấn mạnh là trong việc đấu tranh chống phong trào dân chủ thì ban lãnh đạo cộng sản nhất trí với nhau.

Tác giả của nhận xét trên đã khẳng định một điều rất kỳ lạ: *«Tình trạng ổn vững nội bộ của đảng cộng sản chưa chắc đã là xấu cho tiến trình dân chủ, nó còn có thể là tốt. Có chấm dứt được nạn phe phái trong đảng, ban lãnh đạo cộng sản mới có thể lấy những quyết định cần thiết, kể cả những quyết định nói lòng về chính trị. Đừng nên quên rằng chính sách đổi mới, tức mở cửa về kinh tế thị trường, đã có được vì lúc đó, năm 1986, phe ông Lê Đức Thọ kiểm soát được đảng và có toàn quyền quyết định»*. Điều khẳng định này trái hẳn với lý lẽ thông thường: nếu ĐCS mà càng ổn vững nội bộ thì lại càng khó khăn cho những người dân chủ và cho phong trào dân chủ nói chung. Như trên chúng tôi đã nhấn mạnh: trong việc đấu tranh chống phong trào dân chủ thì ban lãnh đạo cộng sản nhất trí với nhau. Thế mà bây giờ họ *«chấm dứt được nạn phe phái trong đảng»*, lại có được *«tình trạng ổn vững nội bộ»* thì họ tha hồ đàn áp phong trào dân chủ, họ chẳng cần quan tâm đến việc *«nói lòng về chính trị»*, hay là họ làm việc đó với một kiểu không có lợi gì cho đổi lập dân chủ cả. Còn khẳng định rằng *«chính sách đổi mới... đã có được vì lúc đó, ... phe ông Lê Đức Thọ kiểm soát được đảng và có toàn quyền quyết định»* thì không đúng với thực tế lịch sử. Hồi những năm 80 thế kỷ trước, khi đất nước bị nhấn chìm trong cuộc khủng hoảng vô cùng trầm trọng, ĐCS đang đứng trước nguy cơ bị diệt vong thì dù có hay không có ông Thọ, dù ông Thọ có toàn quyền quyết định hay không thì ĐCS vẫn cứ *«phải chịu»* đổi mới về kinh tế! Đó là một thực tế lịch sử và cũng là một tất yếu lịch sử. Không làm việc đó thì ĐCS chắc chắn bị diệt vong.

Vài lời kết

Chúng ta đang ở một thời điểm rất nhạy cảm. Nó đòi hỏi các nhà dân chủ một tinh thần trách nhiệm cao, một thái độ thận trọng trong sự phát ngôn cũng như trong hành động, một tinh thần tương thân tương kính đối với nhau và đối với đại chúng. Sau trận đàn áp tàn bạo của kẻ cầm quyền cộng sản, giờ đây các chiến sĩ dân chủ trong nước đang phải băng bó vết thương mà kẻ thù của dân chủ và tự do đã gây ra cho phong trào, chúng ta rút kinh nghiệm về những việc làm đã qua không phải để chửi chửi lẫn nhau, chia rẽ nhau, đìu nhau mà chính là để cố kết với nhau và tiếp tục tiến lên.

Phải dứt khoát thấy rõ rằng khó khăn trước mắt còn nhiều, nhưng thuận lợi cũng không ít, nếu chúng ta không bi quan, giữ vững được tinh thần kiên định, kịp thời tập hợp được hàng ngũ, củng cố được tổ chức, đi sâu vào quần chúng đang sôi sục đấu tranh thì chắc chắn phong trào lại khởi phát và bùng lên.

Moskva 16.07.2007
Nguyễn Minh Cần

Ghi chú: Trên đây là một số quan điểm, người viết xin thẳng thắn trình bày để mọi người cùng nhau suy nghĩ. Vì không muốn gây thêm sóng gió cho phong trào, nên người viết đã không nêu tên các tác giả được trích dẫn. Rất mong độc giả thông cảm. Các câu trích dẫn đều được copy đúng nguyên văn từ các văn bản đã có trên mạng.